

Đề bài: Hình tượng người chiến sĩ lái xe trong Bài thơ về Tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật.

Bài tham khảo 1

Có thể nói, thơ Phạm Tiến Duật như một luồng gió mới thổi vào vườn thơ cách mạng với một phong cách vô cùng sáng tạo. Với quan niệm "chủ yếu đi tìm cái đẹp từ trong những diễn biến sôi động của cuộc sống", ông đã đưa tất cả những chất liệu của hiện thực đời sống chiến trường vào trong thơ ca. Tuyến đường Trường Sơn khói lửa – tuyến đường của mưa bom bão đạn, của chiến tranh tàn khốc và của lòng nhiệt huyết tuổi trẻ. "Xe dọc Trường Sơn đi cứu nước" mà lòng phơi phới hoan lạc – niềm vui đó như ánh sáng chói chang soi sáng tâm hồn nhà thơ để tạo thành một hồn thơ chiến sĩ rất lạ, rất mới, rất độc đáo. "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" là tác phẩm tiêu biểu của ông viết về những người lính lái xe can trường, dũng cảm, lạc quan, yêu đời trong mưa bom, bão đạn. Họ quyết chiến đấu hi sinh vì lý tưởng giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ Quốc. Đó là tiếng nói chân thành của người trong cuộc với một tâm hồn đầy chất thơ.

Có lẽ chất thơ Phạm Tiến Duật hay bởi cái mới mẻ, sáng tạo, bởi hồn thơ chiến sĩ trẻ trung, tếu táo. Thơ ông không phản ánh một cách chân thực, giản dị đời sống cách mạng như thơ Chính Hữu mà phả vào đó một luồng chất thơ, chất tinh nghịch của tuổi trẻ. Ông đã thi vị hóa cái hiện thực để tạo được hình ảnh thơ sống động, độc đáo, đó là "những chiếc xe không kính". Đây chỉ là thứ tưởng chừng như khô khan, trần trụi nhưng lại được Phạm Tiến Duật nhìn với con mắt rất thơ. Những chiếc xe không có kính chắn gió ư? Phải chăng đây là kết quả của một hành trình vượt qua mưa bom bão đạn? "Bom giạt, bom rung kính vỡ đi rồi" – một lời lí giải chân thực, gần như văn xuôi lại pha thêm chút giọng thần nhiên khiến người đọc nhận ra chất thơ ngay từ hình ảnh đó. Những chiếc xe đã vượt qua bom đạn thử thách để rồi mang trong mình đầy thương tích. Mặc cho gian khổ, đoàn xe vẫn băng băng ra chiến trường vì miền Nam phía trước vì độc lập tự do của Tổ Quốc. Phải chăng qua hình ảnh ấy, Phạm Tiến Duật muốn làm nổi bật vẻ đẹp của những con người cầm lái?

Phải nói rằng, tác giả đã dùng cách mở hết sức tài tình. Bài thơ này đâu phải viết về những chiếc xe không kính! Vì sao vậy? Bởi hình ảnh đó tượng trưng cho những gian khổ, thiếu thốn của cuộc kháng chiến. Ông đã tạo nên một hình tượng người lính – nơi hội tụ những phẩm chất cao đẹp. Trên những

chiếc xe không kính, họ vẫn cầm lái với tư thế ung dung, hiên ngang giữa trời đất. Họ thiếu thốn về phương tiện, vật chất ư? Điều đó đã không còn là trở ngại lớn lao bởi họ biết biến nó thành "cơ hội" để hưởng thụ, để tiếp cận thiên nhiên. Phạm Tiến Duật đã lấy cái khó khăn, gian khổ làm cơ hội để bộc lộ được những phẩm chất cao đẹp của người lính cách mạng:

*"Ung dung buồng lái ta ngồi
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng"*

Cái ngồi "ung dung" đằng hoàng làm chủ tình thế – một tư thế chiến đấu rất đẹp Mặc cho mưa đạn khói lửa, mặc cho khó khăn thử thách, các anh vẫn bình tĩnh, tự tin, đưa hàng ra tiền tuyến. Để rồi, họ nhìn – một cái nhìn khoáng đạt bao la giữa đất trời: "Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng". Họ không thẹn với đất trời, họ không run sợ hay né tránh mà nhìn thẳng vào gian khổ, vào tương lai để lần theo ánh sáng lí tưởng cách mạng. Nhìn qua khung cửa vỡ – họ nhìn thấy cả một không gian rộng lớn, thấy những cung đường chiến lược phía trước. Đoàn xe vẫn vun vút lướt đi, vẫn lao nhanh với tốc độ phi thường. Dường như chính nhà thơ cũng đang cầm lái những chiếc xe không kính đó nên câu chữ mới sinh động, cụ thể, gợi cảm như vậy. Lời thơ nhịp nhàng, trong sáng như văng vẳng tiếng hát vút cao giữa chiến trường bom đạn.

Ở những người lính trẻ ấy còn sáng bừng lên tinh thần lạc quan, thái độ bất chấp mọi khó khăn gian khổ. Nếu ở hai khổ thơ trên là những cảm giác về khó khăn thử thách thì giờ đây những khó khăn thử thách lại ập đến một cách cụ thể, trực tiếp. Đó là "Bụi phun tóc trắng" và "Mưa tuôn mưa xối" Phải chăng đó chính là cái hậu quả tất yếu của những chiếc xe không kính? Nhưng những khó khăn đó đâu làm họ nao núng! Họ đã chấp nhận nó như một thử thách mới để rồi bình thản, cố gắng vượt lên trên hoàn cảnh. Nếu ở bài thơ "Đồng chí" của Chính Hữu, tiếng "mặc kệ" cất lên biểu thị thái độ sẵn sàng chấp nhận thì ở bài này cũng vậy, trước khó khăn gian khổ, những người lính trẻ vang tiếng "Ừ thì" thật nhẹ nhõm. "Bụi phun tóc trắng", "mưa tuôn mưa xối" ư? Điều đó chẳng là gì đối với những con người can trường, lạc quan này. Họ "chưa cần rửa", "chưa cần thay" để rồi "phì phèo châm điếu thuốc và nhìn nhau mặt lăm cười ha ha". Phải chăng đây là sức mạnh của tinh thần lạc quan, thái độ bất chấp mọi hiểm nguy? Nhà thơ đã xây dựng hình tượng người lính vừa mang nét giản dị, phong trần nhưng lại không thiếu phần kiêu hùng, lãng mạn. Phải nói rằng, câu thơ Phạm Tiến Duật chẳng những hay về hình ảnh mà còn hay

về âm điệu. Những thanh bằng, trắc được phối hợp linh hoạt, phô diễn được cái ngiệt ngã của người lính trong chiến tranh "Mưa ngừng gió lửa khô mau thôi" hay "Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha" – câu thơ với sáu thanh bằng gợi sự nhẹ nhõm, yên ả trong tâm hồn người lái xe. Phải chăng đó là nốt nhạc vui sôi nổi vang dậy cả Trường Sơn.

Hình tượng người lính lái xe còn được Phạm Tiến Duật phát hiện thêm một nét đẹp nữa, đó là tình đồng đội gắn bó, chia ngọt xẻ bùi. Những con người dũng cảm ấy đã vượt qua bao khó khăn thử thách, họ đến "từ trong bom rơi", để rồi những chiếc xe không kính ấy "đã về đây họp thành tiểu đội". Nhưng hiểm nguy, gian khổ là cơ hội để họ gần nhau hơn và trở thành bạn bè để rồi "bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi" – cái bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi" – cái bắt tay đầy ý nghĩa, thăm tình đồng đội. Cũng là cái nắm tay, cái bắt tay của người lính, nhưng mỗi thời mỗi khác, anh chiến sĩ trong thời chống Pháp thì "thương nhau tay nắm lấy bàn tay" Nhưng tất cả cái bắt tay ấy đều xuất phát từ bao gian khổ, hiểm nguy và mở ra một tình bạn cách mạng cao cả. Để rồi, ánh sáng của tình đồng chí, đồng đội đã làm ấm cả chiến trường bom đạn lạnh lẽo.

Cuộc đời người lính rất bình dị nhưng cũng vô cùng sang trọng. Giữa chiến tranh bom đạn, họ vẫn ung dung "Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời". Bữa cơm gia đình thật ấm áp, khiến tình đồng chí, đồng đội đã trở thành tình cảm gia đình. Dường như giữa họ không hề tồn tại một sự ngăn cách nào. "Chung bát đũa nghĩa là chung gia đình đấy" – một cách định nghĩa tếu táo mà sâu nặng nghĩa tình. Trong thơ Xuân Diệu, hai từ "nghĩa là" cũng được thi vị hóa trở nên óng ánh chất thơ:

"Xuân đương tới, nghĩa là xuân đương qua

Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già

Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất"

Dưới ngòi bút Phạm Tiến Duật, hai chữ "nghĩa là" lại trở nên đậm đà; chan chứa cái tình của người lính. Nhà thơ đã thực sự thành công khi thổi hồn vào ngôn từ, vào câu chữ. Chỉ với hai từ thôi mà tình đồng đội đã rút ngắn mọi khoảng cách để trở thành tình cảm anh em ruột thịt. Phải chăng tình cảm ấy là nguồn sức mạnh to lớn để họ tiếp tục lên đường? Những người lính trẻ vẫn tiếp tục ra mặt trận trong không khí hồ hởi của cuộc kháng chiến: "Lại đi, lại đi, trời xanh thêm" – đoàn xe vẫn không ngừng lăn bánh trên tuyến đường

Trường Sơn khói lửa. Điệp ngữ "lại đi" như nhấn mạnh nhịp hành quân đều đặn. "Trời xanh thêm cũng chính là niềm lạc quan yêu đời, chan chứa hy vọng của người lính. Vậy nếu có niềm tin thì chẳng có việc gì là họ không làm được.

Trải qua bom đạn kẻ thù, những chiếc xe giờ đây không còn nguyên vẹn mà mang đầy thương tích. Xe không có kính, không có đèn, không có mui – đó là những khía cạnh của cái "Không có" mà Phạm Tiến Duật đã phát hiện một cách tài tình. Nhưng hoàn cảnh đó đâu làm nản chí những con người kiên cường kia!

Họ vẫn đang hoàng ung dung, đoàn xe vẫn lăn bánh đều đặn ra mặt trận. Vì sao vậy? Bởi lẽ trong cái mảng "không có" mịt mù vẫn còn lóe lên một cái "có" – đó là "trái tim cầm lái"

"Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước

Chỉ cần trong xe có một trái tim"

Thì ra cội nguồn sức mạnh để họ vượt qua khó khăn gian khổ, động kết lại ở "trái tim" gan góc, kiên cường mà chan chứa yêu thương này. Đó là trái tim nồng nàn yêu nước, sẵn sàng hi sinh vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước "Chỉ còn trong xe có một trái tim" – câu thơ nhẹ nhàng mà kiên quyết, làm tỏa sáng và chói ngời cả bài thơ "Trái tim ấy" – "trái tim" nhiệt huyết của người lính – "trái tim" vĩnh hằng bất biến của Tổ Quốc. Vậy sức mạnh quyết định chiến thắng đâu phải là vũ khí, công cụ! Đó là niềm tin và hy vọng về một ngày mai độc lập, tự do. Qua đây, vẻ đẹp của người lính đã được hoàn thiện qua nét vẽ của nhà thơ.

Bài tham khảo 2

Nói đến Phạm Tiến Duật là nói đến một trong những nhà thơ tiêu biểu của thế hệ nhà thơ trẻ những năm kháng chiến chống Mỹ. Từng chiến đấu trong đội ngũ những người chiến sĩ vận tải dọc đường Trường Sơn, chở vũ khí quân trang từ hậu phương ra tiền tuyến. Thơ ông có giọng điệu khỏe khoắn tràn trề sức ổng, tinh nghịch vui tươi mà giàu chất suy tưởng. Thật vậy, Bài thơ về Tiểu đội xe không kính - một bài thơ tiêu biểu của Phạm Tiến Duật đã nêu lên hình tượng những người chiến sĩ lái xe vui vẻ tếu táo mà đĩnh đạc hiên ngang can đảm, thấm tình đồng đội bạn bè bền vững ý chí chiến đấu vì miền Nam ruột thịt.

Bài thơ có nhan đề thật độc đáo ấy biểu hiện vẻ đẹp tâm hồn của những người chiến sĩ lái xe Trường Sơn. Đó chính là những con người dũng cảm đến ngang tàng mà giản dị, yêu đời và lạc quan rất mực.

Hình ảnh các anh gắn liền với hình những chiếc xe không kính. Đây là hình ảnh có thực. Bom đạn của chiến tranh ác liệt thời đó đã khiến cho những chiếc xe không chỉ không có kính mà còn trần trụi hơn nữa không có đèn, không có mui xe, thùng xe có xước:

Không có kính không phải vì xe không có kính

Bom giạt, bom rung kính vỡ đi rồi.

Nhà thơ miêu tả những chiếc xe không kính nhằm làm nổi bật hình ảnh những người lái xe trên đó. Tuy công việc đầy hiểm nguy gian khổ, nhưng những anh chiến sĩ trẻ này dưới bom đạn triền miên vẫn luôn giữ một tư thế ung dung lạc quan và tươi trẻ. Phạm Tiến Duật trong bài thơ này đã miêu tả những cảm xúc rất cụ thể của họ khi ngồi trên chiếc xe không có kính.

Ung dung buồng lái ta ngồi

Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng.

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa, như ùa vào buồng lái.

Những câu thơ có nhịp điệu nhanh gấp mà vẫn nhịp nhàng đều đặn này gợi đến nhịp tiếng bánh xe bon bon chạy trên đường dài. Có thực sự ung dung nhìn đất, nhìn trời không chút lo âu hốt hoảng trước bom đạn cận kề thì anh chiến sĩ trẻ của chúng ta mới có thể nhìn và thấy đến đủ đầy như thế. Anh từ nhìn thấy gió, nhìn thấy con đường đến nhìn thấy cả sao trời và cánh chim... từ buồng lái đã vỡ hết kính chắn gió, gió vào xoa mắt đắng. Làn gió đã ùa vào như thể làm giảm đi vị đắng nơi khóe mắt. Mắt đắng vì mắt đã thức nhiều đêm để lái xe liên tục từ đêm này sang đêm khác. Tất cả thế giới bên ngoài ấy đã ùa vào buồng lái của anh với tốc độ làm chóng mặt. Con đường cũng vì thế như chạy ngược về phía người lái và trở thành Con đường chạy thẳng vào tim.

Trong tư thế hiên ngang chủ động đó, người chiến sĩ lái xe đã bình thản coi thường mọi khó khăn, nguy hiểm và gian khổ. Giọng điệu của anh thật ngang tàn, tếu táo:

*Không có kính, ừ thì có bụi
Bụi phun tóc trắng như người già.
Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc.
Nhìn nhau mặt lăm cười ha ha.
Không có kính, ừ thì ướt áo.
Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời
Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa .
Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi!*

Các anh còn là những chàng trai trẻ sôi nổi, vui nhộn và lạc quan thể hiện qua cái nhìn Bụi phun tóc trắng như người già và đặc biệt là tiếng cười sảng khoái đầy trẻ trung hồn nhiên và yêu đời: Nhìn nhau mặt lăm cười ha ha đều là sinh hoạt từ cái ăn, cái ngủ bình thường của các anh đều có tính tạm bợ, nhiều gian khổ:

*Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời
Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy
Võng mắc chông chênh đường xe chạy
Lại đi, lại đi, trời xanh thêm.*

Trời xanh thêm phải chăng bởi vì lòng người đã phơi phơi thêm, say mê thêm trước những chặng đường đã đi, những chặng đường đang đến.

Cái gì đã làm nên sức mạnh ấy? Đây chính là ý chí chiến đấu để giải phóng miền Nam thông nhất đất nước, là tình yêu nước nồng nàn của tuổi trẻ Việt Nam thời đánh Mỹ:

*Không có kính rồi xe không có đèn
Không có mui xe, thùng xe có xước
Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước
Chỉ cần trong xe có một trái tim.*

Tuy bị bom đạn Mĩ làm cho biến dạng: Không có kính, không có đèn, không có mui xe, thùng xe có xước nhưng chiếc xe ấy vẫn chạy vì miền Nam phía trước, nghĩa là vẫn băng băng ra tiền tuyến. Tác giả đã lí giải về điều ấy thật bất ngờ mà cũng chí lí: Chỉ cần trong xe có một trái tim. Đó là trái tim nồng nàn yêu nước, sôi nổi yêu đời, một trái tim dũng cảm.

Tóm lại, Bài thơ về Tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật đã thành công trong việc khắc hoạ hình tượng những chiến sĩ lái xe trên đường Trường Sơn đầy gay go thử thách, một lực lượng tiêu biểu cho thế hệ trẻ Việt Nam trong giai đoạn ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

Cuộc kháng chiến chống Mĩ đã thành công hơn ba mươi năm qua nhưng hình tượng tiêu biểu của một thế hệ trẻ lạc quan yêu đời, hồn nhiên, coi thường thiếu thốn gian khổ, sôi nổi, đầy quyết tâm chiến đấu vì miền Nam ruột thịt ngày nào vẫn chưa mờ phai trong lòng mỗi người Việt Nam chúng ta...

Xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-9>